



**VIỆN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ XÂY DỰNG**  
**PHÒNG TÀI CHÍNH KẾ TOÁN**

**CHÍNH SÁCH THUẾ MỚI NĂM 2025 –  
MỘT SỐ ĐIỂM CHÍNH**

# CÁC LUẬT THUẾ HIỆN HÀNH

**Luật quản lý thuế 38/2019/QH14 có hiệu lực 1/7/2020; 56/2024/QH15 sửa đổi, bổ sung có hiệu lực từ 1/1/2025 (*đang dự thảo Luật thay thế*)**

**Luật thuế GTGT 48/2024/QH15**  
**(*Hiệu lực 1/7/2025*)**

**Luật thuế TNDN 67/2025/QH15**  
**(*Hiệu lực từ 01/10/2025*)**

**Luật thuế TNCN 04/2007/QH12 có hiệu lực từ 1/1/2009; 26/2012/QH13 sửa đổi, bổ sung, có hiệu lực từ 1/7/2013; 71/2014/QH13 sửa đổi, bổ sung có hiệu lực từ 1/1/2015. (*Đang thực hiện dự án Luật thay thế*)**

# CÁC QUY ĐỊNH VỀ QUẢN LÝ THUẾ - ĐIỂM MỚI CẦN CHÚ Ý

**Luật QL thuế**  
**38/2019/QH13, Luật số**  
**56/2024/QH15 sửa đổi, bổ**  
**sung 1 số luật. (Đang dự**  
**thảo Luật thay thế)**

**Nghị định 69/2024/NĐ-CP** ngày 25/6/2024 quy định về định danh và xác thực điện tử

Từ ngày 01/7/2025, các tổ chức, doanh nghiệp phải đăng nhập bằng tài khoản định danh điện tử để truy cập hệ thống thuế điện tử

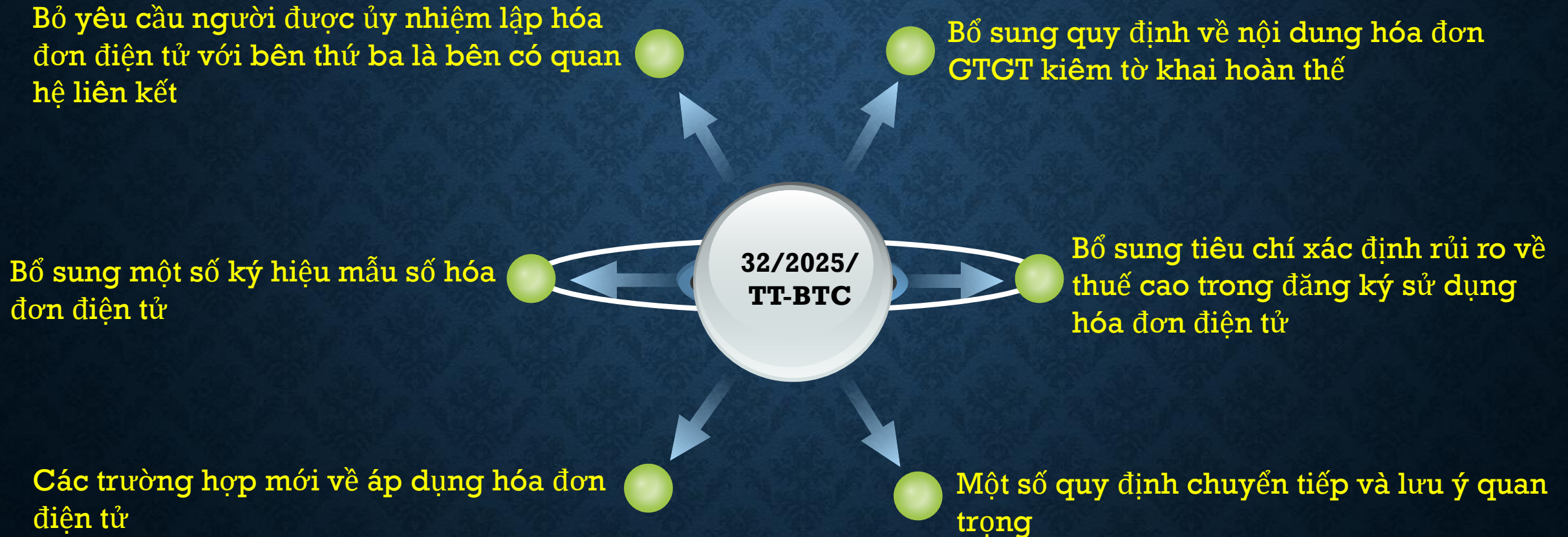
**Nghị định 70/2025/NĐ-CP** ngày 20/3/2025 sửa đổi, bổ sung NĐ 123/2020/NĐ-CP về hóa đơn, chứng từ; **Thông tư 32/2025/TT-BTC** Hướng dẫn một số điều Luật QL thuế, NĐ123/2020/NĐ-CP, NĐ 70/2025/NĐ-CP

- Bổ sung đối tượng sử dụng hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền kết nối chuyển dữ liệu với cơ quan thuế.
- **Bỏ quy định hủy hóa đơn điện tử** khi có sai sót từ 01/6/2025, thay vào đó, có các phương án để điều chỉnh hoặc thay thế hóa đơn điện tử đã lập sai.
- **Bổ sung tiêu chí xác định rủi ro về thuế cao** trong đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử

**Nghị định 117/2025/NĐ-CP** ngày 9/6/2025 về quản lý thuế đối với hoạt động kinh doanh trên sàn thương mại điện tử.

Sàn thương mại điện tử sẽ phải kê khai và nộp thuế thay cho người bán trên sàn từ 01/7/2025

# 6 ĐIỂM MỚI THÔNG TƯ 32/2025/TT-BTC



**Tiêu chí xác định rủi ro về thuế (TT 32/2025/TT-BTC)**

- 1** Liên quan đến hành vi gian lận, mua bán hóa đơn
- 2** Có giao dịch đáng ngờ
- 3** Địa chỉ trụ sở không rõ ràng, không hợp pháp
- 4** Đại diện có liên quan đến NNT vi phạm hoặc “ngừng hoạt động”
- 5** Các dấu hiệu rủi ro khác do cơ quan thuế xác định

# CÁC VĂN BẢN PHÁP LUẬT VỀ THUẾ GTGT MỚI CÓ HIỆU LỰC TỪ 1/7/2025

**Luật thuế GTGT 48/2024/QH15**

**A**

**Nghị định số 181/2025/NĐ-CP Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thuế GTGT 2024**

**B**

**Thông tư 69/2025/TT-BTC Quy định chi tiết Luật Thuế GTGT 2024 và hướng dẫn Nghị định 181/2025/NĐ-CP**

**C**

**Nghị định số 174/2025/NĐ-CP Quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số 204/2025/QH15 của Quốc hội**

**D**

# CÁC QUY ĐỊNH VỀ THUẾ GTGT - ĐIỂM MỚI CẦN CHÚ Ý

## Điều kiện khấu trừ thuế GTGT đầu vào

- Mua hàng từ **05 triệu đồng** trở lên phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt trừ một số trường hợp đặc thù theo quy định của CP (*Điều 26 NĐ 181/2025*)
- Đối với số thuế GTGT đầu vào không được khấu trừ, cơ sở KD được tính vào chi phí để tính thuế TNDN trừ số thuế GTGT của HDDV mua vào từng lần có giá trị từ **05 triệu đồng** trở lên không có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt (*Khoản 16 Điều 23 NĐ 181/2025*)

## Thuế suất thuế GTGT

- Giảm **2% thuế suất thuế GTGT** đối với các nhóm hàng hóa, dịch vụ được quy định tại khoản 3 Điều 9 của Luật Thuế GTGT số 48/2024/QH15 (từ 10% xuống 8%) trừ một số nhóm hàng hóa, dịch vụ như viễn thông, hoạt động tài chính, ngân hàng, chứng khoán...
- Thời gian áp dụng: từ **1/7/2025 đến 31/12/2026**  
(*Nghị định 174/2025/NĐ-CP*)

## Thông tư 69/2025/TT-BTC

Hướng dẫn cụ thể các quy trình, thủ tục liên quan đến việc kê khai, nộp, hoàn thuế GTGT theo các quy định mới

# THANH TOÁN KHÔNG DÙNG TIỀN MẶT

## (ĐIỀU 26 NGHỊ ĐỊNH 181/2025/NĐ-CP)

STT	Hình thức thanh toán không dùng tiền mặt	Yêu cầu về chứng từ chứng minh
1	Chuyển khoản qua ngân hàng (theo ND 52/2024/NĐ-CP)	Chứng từ chuyển tiền qua ngân hàng; không chấp nhận trường hợp nộp tiền mặt vào tài khoản bên bán
2	Thanh toán bù trừ giữa hàng hóa/dịch vụ	Biên bản đối chiếu số liệu và xác nhận giữa hai bên; nếu qua bên thứ ba, cần biên bản bù trừ công nợ của ba bên
3	Bù trừ công nợ vay, mượn tiền	Hợp đồng vay/mượn bằng văn bản lập trước; chứng từ chuyển tiền từ tài khoản bên cho vay sang bên vay
4	Thanh toán ủy quyền cho bên thứ ba	Quy định cụ thể trong hợp đồng bằng văn bản; bên thứ ba phải là tổ chức/cá nhân đang hoạt động hợp pháp
5	Thanh toán bằng cổ phiếu, trái phiếu	Hợp đồng mua bán bằng văn bản được lập trước
6	Phần còn lại từ các hình thức thanh toán khác $\geq 5$ triệu	Chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt cho phần còn lại
7	Thanh toán vào tài khoản bên thứ ba tại KBNN để cưỡng chế	Chứng từ chuyển tiền vào tài khoản của bên thứ ba tại Kho bạc Nhà nước theo Quyết định của cơ quan nhà nước
8	Mua trả chậm, trả góp từ 5 triệu đồng trở lên	Hợp đồng mua bán, hóa đơn GTGT, chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt (nếu đến hạn); nếu chưa đến hạn, vẫn được khấu trừ
9	Mua dưới 5 triệu/lần hoặc hàng biếu tặng	Không bắt buộc có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt
10	Người lao động thanh toán và được hoàn lại	Ủy quyền cho NLD thanh toán không dùng tiền mặt theo quy chế tài chính/nội bộ; sau đó hoàn lại bằng hình thức không dùng tiền mặt
11	Mua nhiều lần trong ngày từ 1 người bán có tổng $\geq 5$ triệu	Chỉ được khấu trừ nếu có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt



# THUẾ TNDN LUẬT SỐ 67/2025/QH15 - ĐIỂM MỚI NỔI BẬT



# THUẾ TNDN – ĐIỂM MỚI CẦN LƯU Ý

1

## Thuế suất (điều 10)

Doanh thu năm trước	Thuế suất
≤ 3 tỷ đồng	15%
> 3 tỷ – ≤ 50 tỷ đồng	17%
> 50 tỷ đồng	20%

Không áp dụng đối với doanh nghiệp là công ty con hoặc công ty có quan hệ liên kết mà doanh nghiệp trong quan hệ liên kết không phải là doanh nghiệp đáp ứng điều kiện áp dụng thuế suất quy định tại khoản 2 và 3 Điều 10 Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp sửa đổi 2025

2

## Ưu đãi thuế, miễn thuế, giảm thuế (điều 12, 13, 14, 15)

Một số lĩnh vực nổi bật được đưa vào diện hưởng ưu đãi thuế TNDN bao gồm:

- Doanh nghiệp công nghệ cao và doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo Luật Công nghệ cao; doanh nghiệp khoa học và công nghệ theo Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. (TS 10% trong 15 năm)

C/s miễn, giảm thuế linh hoạt hơn:

- Ưu đãi tối đa: Miễn thuế 04 năm+ giảm 50% thuế 09 năm tiếp theo.

3

## Chi phí được trừ (điều 9)

Các khoản chi có đủ hóa đơn, chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt theo quy định của pháp luật, trừ các trường hợp đặc thù theo quy định của Chính phủ (điểm c, khoản 1)

4

## Quỹ phát triển KHCN (điều 17)

Doanh nghiệp, tổ chức, đơn vị sự nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật Việt Nam được trích tối đa 20% thu nhập tính thuế hàng năm để lập Quỹ PT KH và CN.

*Trong thời hạn 5 năm kể từ khi trích lập, nếu Quỹ PT KH và CN không được sử dụng hoặc sử dụng không hết 70% hoặc sử dụng không đúng mục đích thì DN, tổ chức, ĐVSN phải nộp NSNN phần thuế TNDN trên khoản thu nhập đã trích quỹ mà không sử dụng hoặc sử dụng không đúng mục đích và phần lãi phát sinh từ số thuế TNDN đó*

# THUẾ TNCN

- Kể từ ngày 01/7/2025, người nộp thuế, cơ quan quản lý thuế, cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc sử dụng mã số thuế theo quy định tại Điều 35 Luật Quản lý thuế thực hiện **sử dụng số định danh cá nhân thay cho mã số thuế**. (Thông tư 86/2024/TT-BTC ngày 23/12/2024)
- Bộ Tài chính đang hoàn thiện dự án **Luật Thuế thu nhập cá nhân (thay thế)** để trình Quốc hội xem xét tại kỳ họp tháng 10/2025. Dự kiến, nội dung sửa đổi sẽ tập trung vào các nhóm vấn đề lớn như: Hoàn thiện quy định về thu nhập chịu thuế và cách tính thuế; Rà soát, bổ sung các khoản miễn thuế; Sửa đổi quy định về kê khai, khấu trừ thuế,... trong đó có nội dung quan trọng là điều chỉnh mức giảm trừ gia cảnh và bổ sung các khoản giảm trừ đặc biệt.

# THUẾ TNCN

**Nghị quyết 193/2025/QH15**  
*(hiệu lực thi hành từ 19/2/2025)*

## Điều 9

2. Các khoản thu nhập từ tiền lương, tiền công từ thực hiện nhiệm vụ KH và CN có sử dụng NSNN là các khoản không chịu thuế TNCN.



**Nghị định 88/2025/NĐ-CP**  
*(hiệu lực thi hành từ 13/4/2025)*

## Điều 11

1. Không tính vào TN chịu thuế TNCN đối với các khoản TN từ tiền lương, tiền công của cá nhân từ thực hiện nhiệm vụ KH và CN có sử dụng NSNN.

2. Việc xác định cụ thể tiền lương, tiền công của cá nhân từ thực hiện nhiệm vụ KH và CN không tính vào TN chịu thuế TNCN theo quy định tại khoản 1 Điều này **thực hiện theo quy định của pháp luật về thuế TNCN**

# MỘT SỐ NỘI DUNG KHÁC

## Tiền lương

Thông tư 004/2025/TT-BNV ngày 7/5/2025 quy định mức lương của chuyên gia tư vấn trong nước làm cơ sở cho việc xác định giá gói thầu, có hiệu lực từ ngày 1/7/2025 thay thế thông tư 02/2015/TT-BLĐTBXH

Thông tư 003/2025/TT-BNV ngày 28/4/2025 hướng dẫn thực hiện quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng trong DNNN, có hiệu lực từ ngày 15/6/2025  
*(tại điều 19 bãi bỏ thông tư 26/2016/TT-BLĐTBXH có nội dung quy định tiền ăn ca)*

# MỘT SỐ NỘI DUNG KHÁC

## Bảo hiểm xã hội

Luật bảo hiểm xã hội số 41/2024/QH15 có hiệu lực từ 1/7/2025

Nghị định 158/2025/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật BHXH về BHXH bắt buộc, có hiệu lực thi hành từ 1/7/2025

Bổ sung thêm đối tượng người lao động phải tham gia BHXH bắt buộc gồm: Người lao động ký hợp đồng lao động có thời hạn từ đủ 01 tháng trở lên mà làm việc không trọn thời gian, có tiền lương trong tháng bằng hoặc cao hơn tiền lương làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc thấp nhất. (Khoản 1 điều 2 Luật BHXH)

# MỘT SỐ NỘI DUNG KHÁC

## Quản lý và sử dụng tài sản

Nghị định 50/2025/NĐ-CP ngày 28/2/2025 Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công.

Nghị định 153/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 72/2023/NĐ-CP Quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô, có hiệu lực thi hành từ 1/7/2025

Nghị định 155/2025/NĐ-CP Quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp, có hiệu lực thi hành từ 1/7/2025

Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg Quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc thiết bị, có hiệu lực thi hành từ 1/7/2025

Quyết định số 805/QĐ-BXD ngày 13/6/2025 của BXD quy định về phân cấp thẩm quyền, Quản lý, sử dụng TSC tại cquan, ĐVSN công lập thuộc BXD

# MỘT SỐ NỘI DUNG KHÁC

## Cơ chế tự chủ

**Nghị định  
60/2021/NĐ-CP  
ngày 21/6/2021  
quy định cơ chế  
tự chủ tài chính  
của đơn vị sự  
nghiệp công lập**

**Nghị định số  
111/2025/NĐ-CP  
ngày 22/5/2025  
Sửa đổi, bổ sung  
một số điều của  
Nghị định  
60/2021/NĐ-CP, có  
hiệu lực thi hành  
từ ngày 7/7/2025**



TRÂN TRỌNG CẢM ƠN !